

Số: 105/2020/QĐST-HNGĐ

C, ngày 08 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 101/2020/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: chị Trịnh Thị Th- Sinh năm 1999

Nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: anh Nguyễn Văn Th- Sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn Đ, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 ;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27– Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị Th và anh Nguyễn Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: chị Trịnh Thị Th và anh Nguyễn Văn Th thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Về con cái: chị Th và anh Th thống nhất có 01 con chung cháu Nguyễn Gia H – Sinh ngày 15/2/2019

Công nhận sự thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung giữa chị Th và anh Th như sau: chị Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia H đến tuổi thành niên, anh Th cấp dưỡng nuôi con chung với chị Th là 2.000.000đ (Hai triệu) đồng/ 01 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7 năm 2020 trở đi theo định kỳ hàng tháng cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Anh Th có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, các đương sự có quyền khởi kiện về việc cấp dưỡng và thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: chị Th nhận nộp 300.000đ án phí DSST được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0003285 ngày 1/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C. Như vậy chị Th đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- Tòa án ND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND TT P ;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Thanh

